TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Giang, ngày 06 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ GIANG, TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ Phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 240/2019/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị Giang M

+ Anh Mai Xuân H

Địa chỉ: Tổ 16, phường Trần P, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/11/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Giang M và anh Mai Xuân H nhất trí thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mai Linh C, sinh ngày 04/10/2007, anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mai Xuân Q, sinh ngày 17/9/2011 cho đến khi cháu C và cháu Q đủ 18 tuổi, không ai cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H chị M có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

[3]. Về Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố H, biên lai số 01395 ngày 22 tháng 11 năm 2019.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Giang M và anh Mai Xuân H nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mai Linh C, sinh ngày 04/10/2007, anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Mai Xuân Q, sinh ngày 17/9/2011 cho đến khi cháu C và cháu Q đủ 18 tuổi, không ai cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H chị M có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định.

- Về Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự, thành phố H, biên lai số 01395 ngày 22 tháng 11 năm 2019.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND P. M, TPH
- Lưu Hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình